TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2018/QĐST-VDS
Ngày 05- 9- 2018
V/v: Chấm dứt việc nuôi con nuôi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Hương Giang - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Triệu Thị Thuý Tình - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên họp: Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST- VDS ngày 17 tháng 8 năm 2018 về yêu cầu tuyên bố chấm dứt việc nuôi con theo Quyết định mở phiên họp số: 07/2018/QĐPH- VDS ngày 20 tháng 8 năm 2018

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hà Hiến Ch, sinh năm 1944
- Bà Lê Thị Th, sinh năm 1952

Địa chỉ: Tổ 11, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hà Anh T, sinh năm 1992

ĐKHKTT tại: Tổ 18, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở hiện nay: Tổ 21, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Ông Hoàng M, sinh năm 1967

ĐKHKTT tại: Tổ 18, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở hiện nay: Tổ 21, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972

ĐKHKTT tại: Tổ 18, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Nơi ở hiện nay: Tổ 21, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

(Tất cả đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th trình bày: Ngày 31 tháng 12 năm 2006, ông Hà Hiến Ch, bà Lê Thị Th và anh Hoàng Anh T, ông Hoàng M (bố đẻ anh T), bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ anh T) cùng nhau lập Giấy thoả thuận về việc cho và nhận con nuôi trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, với lý do: Do điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con và để có điều kiện chăm sóc cha, mẹ lúc tuổi già. Hai bên đã tiến hành thực hiện các thủ tục hành chính tại Uỷ ban nhân dân (UBND) phường P, thành phố T theo đúng quy định của pháp luật. Cùng ngày, UBND phường P đã ra Quyết định số 113/QĐ-UBND công nhận việc nuôi con nuôi. Năm 2009 ông Hà Hiến Ch đã đi đăng ký Giấy khai sinh đối với anh Hà Anh T; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; họ và tên cha: Hà Hiến Ch; họ và tên mẹ: Lê Thị Th.

Đến nay con nuôi Hà Anh T đã thành niên và ông Ch, bà Th, anh T cùng nhau tự nguyện thoả thuận về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi và để tránh việc tranh chấp tài sản của cha, mẹ nuôi và con nuôi về lâu dài giữa con nuôi và con đẻ. Ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th đề nghị Toà án giải quyết Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hà Hiến Ch, bà Lê Thị Th và anh Hà Anh T.

Tại các bản tự khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hà Anh T, ông Hoàng M, bà Nguyễn Thị H đều trình bày ý kiến:

Anh Hà Anh T là con nuôi của ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th theo Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2006 của Uỷ ban nhân dân phường P, thành phố T là đúng. Việc cho và nhận con nuôi được thực hiện trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Nay ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th có đơn yêu cầu đề nghị Toà án giải quyết Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hà Hiến Ch, bà Lê Thị Th và anh Hà Anh T. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều nhất trí với yêu cầu của ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của VKSND thành phố Tuyên Quang về việc giải quyết việc dân sự: Thẩm phán từ khi thụ lý đơn yêu cầu và trong quá trình mở phiên họp đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thư ký; người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Chấp nhận yêu cầu của ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th, tuyên bố Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hà Hiến Ch, bà Lê Thị Th và anh Hà Anh T.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang nhận định:

- Về tố tụng:

Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đơn yêu cầu của ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th yêu cầu Toà án giải quyết Chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hà Hiến Ch, bà Lê Thị Th và anh Hà Anh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang.

Xét thấy đơn yêu cầu của ông Ch và bà Th không có tranh chấp mà chỉ yêu cầu Tòa án công nhận một sự kiện pháp lý. Vì vậy, căn cứ Điều 361 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là việc dân sự.

Về sự vắng mặt của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Những người tham gia phiên họp đã được triệu tập hợp lệ và đều có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

- Về yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Hà Anh T được công nhận là con nuôi của ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th theo Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2006 của Uỷ ban nhân dân phường P, thành phố T. Việc cho và nhận con nuôi giữa ông Ch, bà Th, anh T và ông Hoàng M, bà Nguyễn Thị H (là bố mẹ đẻ anh T) được thực hiện trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Nay ông Ch và bà Th có đơn yêu cầu đề nghị Toà án giải quyết chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông bà và anh T. Căn cứ Điều 25 của Luật nuôi con nuôi quy định: "*Việc nuôi con nuôi có thể bị chấm dứt trong các trường hợp sau đây:*

1. Con nuôi đã thành niên và cha mẹ nuôi tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi"

Như vậy, hiện nay anh T đã thành niên và ông Ch, bà Th cũng như anh T đều tự nguyện chấm dứt việc nuôi con nuôi là phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Về quyền và nghĩa vụ của cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi được thực hiện theo quy định tại Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 27 của Luật nuôi con nuôi.

- Về lệ phí của việc giải quyết: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th được miễn lệ phí với lý do đều là người cao tuổi.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự (vắng mặt) có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm l khoản 2 Điều 39; các Điều 361; Điều 367; các Điều 370, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 25, 26, 27 của Luật nuôi con nuôi;

Căn cứ Điều 78 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th.

- Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th với anh Hà Anh T, sinh ngày 05 tháng 9 năm 1992; ĐKHKTT tại: Tổ 18, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ở hiện nay: Tổ 21, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

- Quyền, nghĩa vụ giữa cha mẹ nuôi và con nuôi chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Quyền, nghĩa vụ giữa cha đẻ, mẹ đẻ và con đẻ được khôi phục kể từ thời điểm quan hệ nuôi con nuôi chấm dứt.

- Con nuôi có quyền lấy lại họ, tên của mình như trước khi được cho làm con nuôi.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Hà Hiến Ch và bà Lê Thị Th được miễn lệ phí của việc giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TPTQuang;
- Người yêu cầu;
- Người có QLNVLQ;
- Cơ quan THADS TPTQuang;
- UBND phường P;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang